

TIẾP CẬN MỚI VÀ KINH NGHIỆM THỰC TIỄN TRONG QUY HOẠCH ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN

Việt Nam đang tái cấu trúc không gian lãnh thổ để tập trung nguồn lực nhằm phát triển một không gian kinh tế mới với nhiều tiềm năng hơn. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi mô hình chính quyền địa phương 3 cấp sang 2 cấp, đã xuất hiện nhiều vấn đề liên quan đến quy hoạch kiến trúc đô thị và nông thôn.

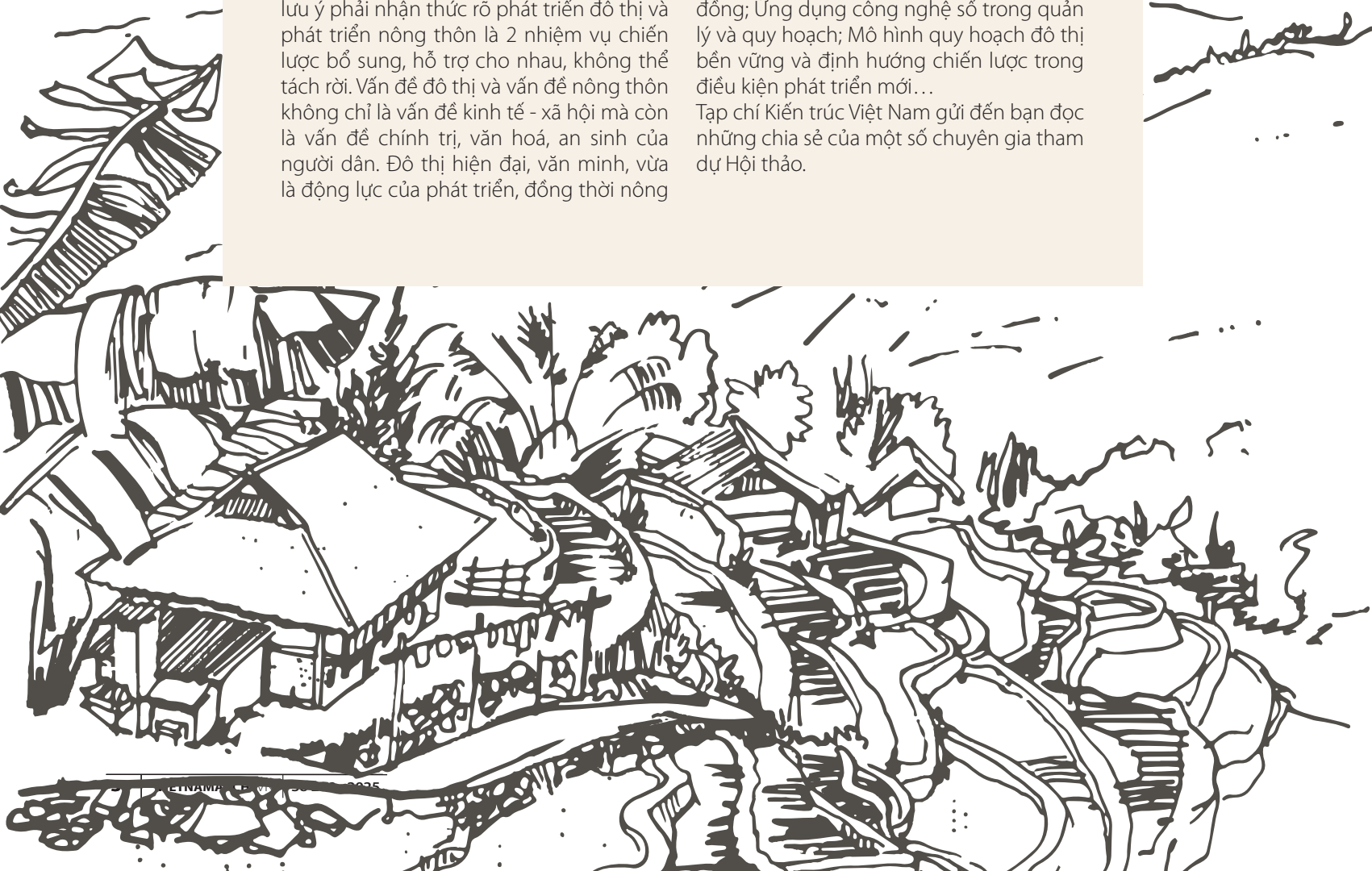
Tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Đảng uỷ Chính phủ về tình hình 3 năm triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị Quyết số 06-NQ/TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Tổng bí thư Tô Lâm đã lưu ý phải nhận thức rõ phát triển đô thị và phát triển nông thôn là 2 nhiệm vụ chiến lược bổ sung, hỗ trợ cho nhau, không thể tách rời. Vấn đề đô thị và vấn đề nông thôn không chỉ là vấn đề kinh tế - xã hội mà còn là vấn đề chính trị, văn hoá, an sinh của người dân. Đô thị hiện đại, văn minh, vừa là động lực của phát triển, đồng thời nông

thôn giàu đẹp, văn hoá bền vững là hậu phương vững chắc. Quan hệ đô thị, nông thôn phải được quy hoạch, bài bản, tạo nên một chỉnh thể thống nhất, phát triển cân bằng, hài hoà, bổ sung hỗ trợ cho nhau.

Với mục tiêu tìm giải pháp cho việc phát triển hài hòa đô thị và nông thôn, Viện Kiến trúc Quốc gia tổ chức Hội thảo “Tiếp cận mới và kinh nghiệm thực tiễn trong quy hoạch đô thị, nông thôn”. Hội thảo có sự tham gia của các chuyên gia trong lĩnh vực Quy hoạch, Kiến trúc, Xã hội học... cùng các sinh viên ngành Quy hoạch vùng và đô thị của trường Đại học Xây dựng Hà Nội.

Các đại biểu đã tiếp cận vấn đề với các nội dung: Lý thuyết kết nối Hạ tầng vùng và Đô thị Vệ tinh; Mô hình nông thôn mới nâng cao gắn với kinh tế xanh và du lịch cộng đồng; Ứng dụng công nghệ số trong quản lý và quy hoạch; Mô hình quy hoạch đô thị bền vững và định hướng chiến lược trong điều kiện phát triển mới...

Tạp chí Kiến trúc Việt Nam gửi đến bạn đọc những chia sẻ của một số chuyên gia tham dự Hội thảo.



MÔ HÌNH QUY HOẠCH ĐÔ THỊ BỀN VỮNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC TRONG ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN MỚI

NCS.KTS LÊ MINH NGUYỆT | VIỆN NHÀ Ở VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ, VIỆN KIẾN TRÚC QUỐC GIA

Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh tại Việt Nam, nhiều thách thức về môi trường, xã hội và kinh tế đã đặt ra yêu cầu cấp thiết về một cách tiếp cận quy hoạch đô thị bền vững, cân bằng giữa phát triển kinh tế, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường. Các thành phố như Đà Nẵng, Hội An và một số vùng nông thôn đã tiên phong thử nghiệm mô hình đô thị sinh thái, du lịch cộng đồng và làng thông minh. Đồng thời, Việt Nam tích cực học hỏi kinh nghiệm quốc tế từ Singapore, Hàn Quốc và Hà Lan. Tuy nhiên, việc áp dụng vẫn gặp nhiều trở ngại do khác biệt thể chế và nguồn lực. Vì vậy, cần có nghiên cứu hệ thống nhằm đánh giá các mô hình trong nước, phân tích bài học quốc tế và đề xuất chiến lược phát triển đô thị bền vững, phù hợp với bối cảnh mới tại Việt Nam. Nghiên cứu hệ thống đề: (1) Tổng hợp và đánh giá các mô hình quy hoạch gắn với phát triển bền vững tiêu biểu ở Việt Nam, (2) Phân tích các bài học quốc tế liên quan, (3) Vai trò kinh tế số gắn với phát huy giá trị văn hóa bản địa và (4) Đề xuất định hướng chiến lược phù hợp cho Việt Nam nhằm hướng tới các đô thị bền vững, thông minh trong tương lai.

PHÂN TÍCH CÁC MÔ HÌNH QUY HOẠCH BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM

Mô hình đô thị sinh thái Đà Nẵng

Đà Nẵng là một trong những đô thị năng động và phát triển nhanh ở Việt Nam, đồng thời được biết đến với định hướng trở thành “đô thị sinh thái” và “thành phố đáng sống” của cả nước. Từ đầu những năm 2000, Đà Nẵng đã chú trọng lồng ghép các mục tiêu bảo vệ môi trường vào quy hoạch đô thị. Một số chiến lược quy hoạch bền vững tiêu biểu của Đà Nẵng gồm:

- (1) Hạ tầng xanh và quản lý nước mưa để giảm ngập lụt, kết hợp tư duy “sống chung với nước” (Xuân Quỳnh, 2024);
- (2) Phát triển công viên ven sông, không gian xanh công cộng, hướng tới đô thị xanh - đáng sống;
- (3) Ứng dụng công nghệ GIS và hạ tầng số trong quy hoạch đô thị. Những nền tảng công nghệ này tạo điều kiện để quy hoạch đô thị trở nên thông minh và linh hoạt hơn, ví dụ cho phép mô phỏng các kịch bản phát triển, đánh giá tác động quy hoạch theo thời gian thực, và tăng tính minh bạch khi người dân có thể tiếp cận thông tin quy hoạch qua cổng dữ liệu mở (Khoa, C, 2025)
- (4) Xây dựng thành phố thông minh theo Khung tham chiếu ICT với các trụ

cột quản trị, môi trường, kinh tế và đời sống thông minh. Đà Nẵng nằm trong số những địa phương đầu tiên xây dựng để án thành phố thông minh theo Khung tham chiếu ICT do Bộ Thông tin & Truyền thông ban hành (Quyết định 829/QĐ-BTTTT, 2019). Khung này đề ra các tiêu chí về hạ tầng thông tin, nền tảng dữ liệu và dịch vụ đô thị thông minh. Trên cơ sở đó, Đà Nẵng đã định hình lộ trình phát triển thành phố thông minh với các trụ cột: quản trị thông minh, đời sống thông minh, môi trường thông minh, và kinh tế thông minh.

Nhờ áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp, Đà Nẵng đạt kết quả tích cực trong phát triển đô thị bền vững: phát triển hạ tầng nhanh chóng, đặc biệt hạ tầng công nghệ thông tin có bước phát triển đột phá làm nền tảng phát triển kinh tế số; kiểm soát ngập úng, cải thiện môi trường; tăng trưởng kinh tế ổn định và giữ gìn cảnh quan tự nhiên. Tuy nhiên, thành phố vẫn đối mặt với thách thức biến đổi khí hậu, áp lực đô thị hóa và yêu cầu cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường - cũng là bài toán chung cho nhiều đô thị Việt Nam hiện nay.

Hội An - Không gian công cộng gắn với du lịch cộng đồng

Hội An là một điển hình độc đáo về đô thị di sản tại Việt Nam - Phố cổ Hội An được UNESCO công nhận là Di sản Văn hóa Thế giới từ 1999. Đối mặt với việc bảo tồn di sản trong khi vẫn phải phát

triển kinh tế - xã hội, Hội An đã lựa chọn hướng đi phát triển du lịch cộng đồng gắn liền với cải tạo không gian công cộng và bảo tồn bản sắc kiến trúc. Một số điểm nổi bật trong mô hình quy hoạch bền vững của Hội An gồm:

- (1) Bảo tồn di sản & chỉnh trang nhân văn: Giữ gìn kiến trúc truyền thống phố cổ; quy định chặt chẽ về xây dựng; nâng cấp hạ tầng ngầm, cải tạo nhà cổ và phục hồi di tích để phát triển du lịch văn hóa.
- (2) Không gian công cộng thân thiện người đi bộ: Tiên phong phố đi bộ, hạn chế xe cơ giới; cải tạo quảng trường, công viên, bến thuyền... tạo cảnh quan hài hòa, kết nối cộng đồng và nâng cao trải nghiệm du lịch.
- (3) Du lịch cộng đồng & sinh kế bền vững: Khuyến khích người dân tham gia trực tiếp vào du lịch; phát triển homestay, làng nghề sinh thái (Trà Quế, Thanh Hà, Cù Lao Chàm...); đào tạo kỹ năng cho dân, tăng thu nhập và ý thức bảo tồn di sản.
- (4) Phát triển đô thị gắn bảo tồn văn hóa - sinh thái: Mở rộng đô thị thận trọng theo nguyên tắc “bảo tồn thích ứng”; phát triển du lịch sinh thái ven đô (Cẩm Thanh, Cửa Đại...); giãn áp lực phố cổ, đa dạng hóa sản phẩm du lịch và phân bổ lợi ích đồng đều (Đỗ, H, 2022)

Hội An đạt nhiều thành tựu trong bảo tồn di sản và phát triển bền vững: Phố cổ

giữ được nguyên vẹn, du lịch phát triển mạnh nhưng hài hòa, người dân được hưởng lợi, môi trường được bảo vệ. Tuy nhiên, thành phố đối mặt với áp lực quá tải du lịch, biến đổi khí hậu và cần giảm phụ thuộc vào du lịch sau COVID-19. Mô hình quy hoạch linh hoạt, nhân văn của Hội An cho thấy bảo tồn di sản hoàn toàn có thể đi đôi với phát triển bền vững nếu lấy cộng đồng làm trung tâm. Ngoài ra, sau đại dịch, Hội An cần đa dạng hóa kinh tế, tránh phụ thuộc hoàn toàn vào du lịch. Dẫu vậy, xét tổng thể, mô hình quy hoạch linh hoạt, nhân văn của Hội An là một minh chứng cho thấy bảo tồn di sản có thể song hành cùng phát triển bền vững, nếu đặt cộng đồng vào trung tâm và có tầm nhìn chiến lược dài hạn.

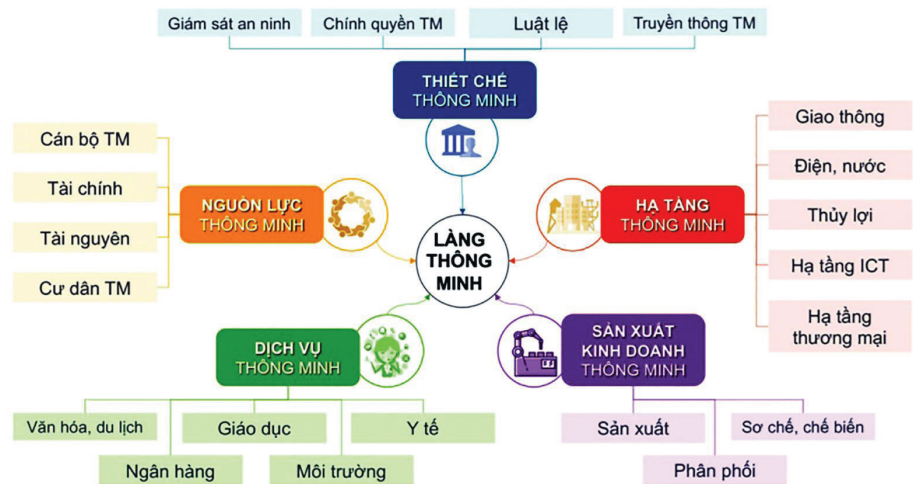
Mô hình “làng thông minh” tại nông thôn Việt Nam

Phát triển khu vực nông thôn bền vững là yếu tố quan trọng để thu hẹp chênh lệch vùng miền trong quá trình đô thị hóa. Mô hình “làng thông minh” tại Việt Nam đang được thí điểm nhằm nâng cao chất lượng sống nông thôn thông qua ứng dụng công nghệ số và đổi mới sáng tạo, với trọng tâm là sự tham gia của cộng đồng. Một số xã tiêu biểu đã triển khai mô hình này trong giai đoạn 2020-2025, hướng tới nông thôn hiện đại, kết nối và bền vững. Các địa phương tiêu biểu gồm: xã Bạch Đằng (TP Tân Uyên, Bình Dương), xã Vi Hương (Bạch Thông, Bắc Kạn), xã Yên Hòa (Yên Mô, Ninh Bình), xã An Nhơn (Châu Thành, Đồng Tháp), xã Quảng Thọ (Quảng Điền, Thừa Thiên Huế), xã Vinh Hưng (Phú Lộc, Thừa Thiên Huế)... Đây hầu hết là những xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có nền tảng kinh tế - xã hội tương đối tốt, được chọn để thử nghiệm thêm các tiêu chí “thông minh” (Bộ NN&PTNT, 2021). Các giải pháp cụ thể trong mô hình làng thông minh ở Việt Nam thường bao gồm:

- (1) Hạ tầng số và quản trị thông minh: triển khai Internet băng thông rộng, cổng thông tin điện tử xã, camera an ninh, wifi công cộng và các ứng dụng quản lý số hóa nhằm tăng minh bạch và tương tác giữa chính quyền với người dân.
- (2) Chiếu sáng và hạ tầng thông minh: lắp đặt đèn LED tiết kiệm năng lượng, cảm biến IoT cho chiếu sáng và tưới tiêu, hỗ trợ nông nghiệp thông minh và tiết kiệm tài nguyên.



Hội An - Không gian công cộng gắn với du lịch cộng đồng



Mô hình “làng thông minh” tại Việt Nam

- (3) Quy hoạch hạ tầng với dữ liệu GIS: ứng dụng bản đồ số trong quản lý đất đai, giao thông, thủy lợi để quy hoạch hạ tầng bài bản; huy động cộng đồng tham gia cải tạo đường sá, tăng kết nối liên vùng.

- (4) Nông nghiệp thông minh & kinh tế số: áp dụng công nghệ cao (như Blockchain, truy xuất QR, cảm biến nông nghiệp) để nâng cao giá trị nông sản và thu nhập; thúc đẩy du lịch, làng nghề, thương mại điện tử.

- (5) Bảo vệ môi trường & phát triển cộng đồng: thực hiện phân loại rác tại nguồn, xử lý rác hữu cơ, đảm bảo nước sạch; đẩy mạnh giáo dục - y tế thông minh và các hoạt động văn hóa cộng đồng, hướng tới xã nông thôn đáng sống và bền vững.

Kết quả bước đầu từ các mô hình làng thông minh ở Việt Nam khá tích cực. Người dân tiếp cận được nhiều tiện ích, dịch vụ thông minh, hài lòng với sự thay

đổi (Báo Nhân Dân, 2024). Quan trọng là mô hình này làm rõ vai trò của quy hoạch nông thôn không chỉ dừng ở việc phân bổ đất đai hay xây dựng hạ tầng cơ bản, mà còn là nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng sống và bảo tồn bản sắc văn hóa cộng đồng. Việc triển khai làng thông minh tại Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn như: thiếu khung pháp lý và hướng dẫn kỹ thuật rõ ràng, khiến địa phương lúng túng, thiếu đồng bộ; nguồn lực đầu tư hạn chế, phụ thuộc nhiều vào xã hội hóa; hạn chế về nhân lực và nhận thức số, đặc biệt ở vùng nông thôn và người cao tuổi; mô hình sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ, gây khó cho ứng dụng công nghệ đồng bộ.

Tổng kết, các mô hình quy hoạch bền vững ở Việt Nam (Đà Nẵng, Hội An, làng thông minh) tuy khác nhau về bối cảnh nhưng cùng khẳng định rằng: quy hoạch là nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững, gắn với bảo tồn văn hóa và phát huy cộng đồng địa phương.

BÀI HỌC QUỐC TẾ - ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VÀ THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Trên thế giới, nhiều quốc gia đã đi đầu trong việc xây dựng các đô thị thông minh và bền vững. Mỗi nước có một thể mạnh và cách tiếp cận riêng phù hợp với điều kiện của mình, song đều hướng tới mục tiêu chung là tăng

cường hiệu quả quản lý đô thị, nâng cao chất lượng cuộc sống và khả năng chống chịu của thành phố trước các thách thức mới. Dưới đây là ba bài học tiêu biểu từ Singapore, Hàn Quốc và Hà Lan - tương ứng với các khía cạnh: tích hợp công nghệ vào quy hoạch, phát triển hạ tầng số và dữ liệu mở, và quy hoạch đô thị thích ứng khí hậu.

Singapore: tích hợp công nghệ vào quy hoạch (GIS, BIM, OneMap); quy hoạch đồng bộ dữ liệu và hạ tầng xanh - tạo thành "Smart Nation".

Hàn Quốc (Seoul): phát triển hạ tầng số mạnh, chính quyền điện tử, dữ liệu mở, giao thông và quản lý đô thị bằng IoT, lấy người dân làm trung tâm.

Hà Lan (Rotterdam): quy hoạch thích ứng khí hậu, phát triển "thành phố bọt biển", kết hợp hạ tầng xanh - xám, xây dựng cộng đồng sống chung với nước.

Thảo luận phản biện (Discussion)

Từ các phân tích trên, có thể thấy rõ rằng việc hướng tới quy hoạch đô thị bền vững là xu thế tất yếu, nhưng không có một mô hình chung áp dụng rập khuôn cho mọi nơi. Mỗi đô thị, mỗi quốc gia phải tìm ra con đường phù hợp dựa trên điều kiện đặc thù về tự nhiên, kinh tế, văn hóa và nguồn lực của mình.

Lấy con người làm trung tâm - từ khẩu hiệu đến thực tiễn

Quy hoạch bền vững phải đặt người dân ở vị trí trung tâm. Hội An và làng thông minh cho thấy khi người dân tham gia và hưởng lợi, họ sẽ đồng thuận, bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường. Ngược lại, thiếu tham vấn thực chất dễ gây phản ứng. Cần cải cách quy trình quy hoạch, tăng tham vấn cộng đồng ngay từ đầu và ứng dụng công nghệ số (cổng góp ý, livestream) để minh bạch, dân chủ hơn. Ngoài thu nhập, quy hoạch phải nâng cao chất lượng sống toàn diện, bổ sung các chỉ số "mềm" (hài lòng, sức khỏe, không khí...) vào đánh giá hiệu quả quy hoạch.

Công nghệ có phải "thuốc chữa bách bệnh"?

Công nghệ hỗ trợ mạnh mẽ quy hoạch, nhưng lạm dụng dễ thất bại (ví dụ Songdo). Việt Nam cần tránh hình thức: mua sắm trung tâm điều hành, camera mà không phân tích, không kết nối người dân. Học Singapore, Seoul: công nghệ phải trong chiến lược tổng thể, có chuẩn ICT, có nhân lực và quản trị đi kèm. Cần đào tạo chuyên gia dữ liệu, hợp tác trường đại học, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phổ cập kỹ năng số để tránh bất bình đẳng số.



Rotterdam - Thành phố bọt biển



Seoul - Đô thị lấy con người làm trung tâm



Thủ tướng Singapore Lawrence Wong phát biểu tại sự kiện ra mắt Smart Nation 2.0

Phối hợp đa ngành và đa cấp trong quy hoạch bền vững

Quy hoạch đô thị liên quan nhiều lĩnh vực, cần phối hợp liên ngành thay vì cát cứ. Luật Quy hoạch mới là cơ hội, nhưng phải thay đổi cách làm: lập nhóm công tác chung các Sở, có chỉ đạo thống nhất. Cũng cần phối hợp vùng - liên đô thị để xử lý vấn đề vượt ranh giới hành chính (ô nhiễm, chống ngập). Xây dựng mạng lưới đô thị bền vững quốc gia để học hỏi lẫn nhau.

Vấn đề nguồn lực và tài chính bền vững Đầu tư bền vững tốn kém nhưng lợi ích lâu dài. Cần ưu tiên, tích hợp ngay từ đầu trong quy hoạch để giảm chi phí sửa sai; huy động nguồn lực xã hội (PPP, doanh nghiệp đầu tư không gian xanh); lập quỹ phát triển đô thị bền vững, tranh thủ quỹ khí hậu và ODA.

Những hạn chế, rủi ro của từng mô hình Không mô hình nào hoàn hảo, Đà Nẵng tăng trưởng nóng, Hội An phụ thuộc du lịch, làng thông minh dễ bị bỏ dờ; Singapore bị chê thiếu sức sống văn hóa; Seoul có chênh lệch số hóa; Hà Lan chi phí chống ngập lớn. Việt Nam nên thí điểm mô hình đô thị thông minh bền vững từng khu vực, liên tục rà soát và rút kinh nghiệm trước khi nhân rộng, điều chỉnh linh hoạt để phù hợp thực tế.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Kết luận

Nghiên cứu đã tổng hợp và phân tích các mô hình quy hoạch gắn với phát triển bền vững tiêu biểu ở Việt Nam, bao gồm đô thị sinh thái Đà Nẵng, không gian công cộng - du lịch cộng đồng Hội An, và mô hình làng thông minh nông

thôn. Đồng thời, bài viết đã rút ra những bài học kinh nghiệm từ các quốc gia đi đầu là Singapore (ứng dụng công nghệ cao trong quy hoạch và quản lý đô thị), Hàn Quốc (hạ tầng số phát triển và chính sách dữ liệu mở thúc đẩy tham gia của người dân) và Hà Lan (quy hoạch đô thị thích ứng khí hậu, xây dựng thành phố chống ngập).

Tổng hợp các phân tích cho thấy những điểm giao thoa quan trọng: (i) Quy hoạch đô thị bền vững phải luôn hướng đến con người và chất lượng sống; (ii) Cần một tư duy linh hoạt, thích ứng trước những biến đổi (kinh tế, xã hội, khí hậu) thay vì các kế hoạch cứng nhắc; (iii) Chuyển đổi số là xu thế tất yếu để nâng cao hiệu quả quy hoạch và quản trị đô thị, nhưng phải đi kèm xây dựng nền tảng dữ liệu và năng lực phù hợp; (iv) Cộng đồng địa phương cần được tham gia và trao quyền, bởi họ vừa là đối tượng thụ hưởng vừa là chủ thể thực thi của các kế hoạch phát triển; (v) Để đổi mới sáng tạo trong quy hoạch, cần đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển (R&D) về công nghệ, vật liệu, cũng như các mô hình phát triển đô thị mới phù hợp với bối cảnh Việt Nam; (vi) Giá trị văn hóa bản địa vừa là nền tảng kinh tế, vừa góp vai trò xác định đặc trưng trong lộ trình phát triển hướng tới mô hình đô thị thông minh bền vững. Những định hướng này cũng phù hợp với các tiêu chí, khung tham chiếu mà Chính phủ Việt Nam đã ban hành liên quan đến đô thị thông minh, tăng trưởng xanh và thích ứng biến đổi khí hậu.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng nhấn mạnh rằng mỗi đô thị Việt Nam có điều kiện riêng, không thể rập khuôn máy móc mô hình của nơi khác. Thay vào đó, cần vận dụng những nguyên lý cốt lõi một cách sáng tạo. Chẳng hạn, tinh thần “sống chung với nước” của Hà Lan có thể áp dụng tại ĐBSCL nhưng cách làm cụ thể phải tính đến đặc thù sông Cửu Long. Hay kinh nghiệm dữ liệu mở của Seoul rất hay, nhưng ở đô thị nhỏ Việt Nam có thể chưa sẵn sàng triển khai toàn diện mà nên làm từng bước, từng khu vực trọng điểm làm đòn bẩy kích thích kinh tế.

Nhìn về tương lai, quá trình đô thị hóa và phát triển đô thị ở Việt Nam sẽ tiếp tục diễn ra mạnh mẽ. Đến năm 2045, Việt Nam đặt mục tiêu trở thành nước

Tiêu chí	Singapore	Hàn Quốc (Seoul)	Hà Lan (Rotterdam)
Trọng tâm	Quy hoạch tích hợp công nghệ	Hạ tầng số, dữ liệu mở, người dân làm trung tâm	Quy hoạch thích ứng khí hậu, thành phố chống ngập
Công nghệ chính	GIS, BIM, Digital Twin, IoT	Internet tốc độ cao, 5G, IoT, AI, dữ liệu mở	GIS, vật liệu thấm nước, IoT môi trường
Nền tảng dữ liệu	OneMap (dữ liệu quốc gia, mở)	Open Data Plaza, dữ liệu lớn, OASIS	Bản đồ phân vùng rủi ro, quy hoạch dựa trên kịch bản khí hậu
Ứng dụng đô thị thông minh	Trung tâm điều hành, quy hoạch thông minh Punggol	Giao thông thông minh, cảnh báo thiên tai, ứng dụng di động cho dân	Quảng trường nước, hồ điều hòa ngầm, mái nhà xanh
Hạ tầng xanh	Vườn mái, hành lang sinh thái, công viên - kênh sinh thái	Vườn cộng đồng, ứng dụng dữ liệu phân bố cây xanh	Mái xanh, tường xanh, water plaza, hành lang xanh-lam
Quản trị và chiến lược	Smart Nation - tích hợp cấp quốc gia	Chính quyền điện tử, ngân sách có sự tham gia, hackathon	Tầm nhìn 100% climate-proof, Room for the River
Bài học cho Việt Nam	Xây dựng dữ liệu quy hoạch mở; ứng dụng mạnh mẽ GIS/BIM	Phát triển hạ tầng viễn thông, dữ liệu mở, nâng cao dân trí số	Tích hợp ĐCKH vào quy hoạch; tạo không gian nước, phát triển mái xanh
Nguồn	Singapore Land Authority (SLA). (2021)	Bee Smart City. (2020); Seoul Metropolitan Government. (2020)	OPPLA, 2022; Climate Central, 2022

Bảng so sánh bài học từ ba quốc gia (Nguồn: tác giả tổng hợp)

phát triển, và khi đó chắc chắn bộ mặt đô thị sẽ chiếm tỷ trọng áp đảo. Do đó, quy hoạch đô thị bền vững không chỉ là lựa chọn, mà là con đường bắt buộc nếu chúng ta muốn đạt được phát triển thịnh vượng lâu dài. Thực tế đã chứng minh những đô thị nào biết cân bằng giữa tăng trưởng và bền vững thì sẽ có sức sống hơn, khả năng cạnh tranh cao hơn và chống chịu tốt hơn trước các cú sốc (thiên tai, dịch bệnh, kinh tế).

Để hiện thực hóa tầm nhìn đó, dựa trên các kết quả nghiên cứu, chúng tôi đề xuất một số định hướng chiến lược và giải pháp chính sách chủ chốt dưới đây.

Kiến nghị

(1) Quy hoạch linh hoạt, thích ứng với biến đổi khí hậu: Chuyển từ quy hoạch tĩnh sang quy hoạch động, lồng ghép kịch bản biến đổi khí hậu và phương án phòng chống thiên tai dài hạn. Khuyến khích mô hình “thành phố bọt biển”, hạ tầng xanh, và chính sách hỗ trợ các đô thị chịu ảnh hưởng biến đổi khí hậu.

(2) Lấy con người làm trung tâm: Mọi dự án quy hoạch cần đánh giá tác động xã hội, chú trọng nhu cầu nhóm yếu thế, đặc biệt trong bối cảnh phát triển đô thị thông minh trên nền tảng CNTT. Thiết lập cơ chế tham vấn cộng đồng, công khai quy hoạch, hướng tới đô thị bao hàm, không phân biệt giàu nghèo.

(3) Ứng dụng chuyển đổi số trong quy hoạch: Xây dựng cơ sở dữ liệu không gian thống nhất, áp dụng GIS và BIM bắt buộc, triển khai nền tảng tra cứu quy hoạch trực tuyến. Các thành phố nên có trung tâm điều hành đô thị thông minh, được hỗ trợ vận hành và hạ tầng dùng chung, lấy mục tiêu phát triển kinh tế số làm trọng tâm.

(4) Phát triển hạ tầng xanh và hạ tầng số: Đặt chỉ tiêu cụ thể về diện tích xanh, tái sử dụng nước thải. Khuyến khích sáng kiến xanh như mái nhà xanh. Phát triển mạng cảm biến IoT phục vụ dịch vụ đô thị, sớm ban hành chuẩn ICT đô thị thông minh và đảm bảo an ninh mạng.

(5) Tăng cường vai trò cộng đồng: Thúc đẩy sự tham gia của người dân qua các ban tư vấn cộng đồng, công khai đồ án quy hoạch, ngân sách có sự tham gia. Huy động các tổ chức xã hội và đoàn

thể cùng tham gia bảo vệ môi trường, phân bổ quy hoạch.

(6) Thúc đẩy nghiên cứu & đổi mới sáng tạo (R&D): Hỗ trợ R&D trong công nghệ quy hoạch, vật liệu mới, năng lượng tái tạo. Thành lập quỹ đổi mới đô thị, khuyến khích thử nghiệm mô hình mới (phố đi bộ, làng thông minh). Đẩy mạnh đào tạo

chuyên ngành và hợp tác quốc tế.

(7) Hoàn thiện pháp lý và chính sách khuyến khích: Ban hành hướng dẫn Luật Quy hoạch mới, sửa quy chuẩn xây dựng xanh, có cơ chế ưu đãi tài chính (tín dụng xanh, giảm thuế đất...). Thí điểm công cụ kinh tế như thu phí ùn tắc, thuế carbon để tạo nguồn lực tái đầu tư./.

SUSTAINABLE URBAN PLANNING MODEL AND STRATEGIC ORIENTATION IN NEW DEVELOPMENT CONDITIONS

PHD STUDENT, ARCHITECT **LE MINH NGUYET** | INSTITUTE OF HOUSING AND URBAN DEVELOPMENT, VIETNAM INSTITUTE OF ARCHITECTURE

In the context of rapid urbanization in Vietnam, many environmental, social and economic challenges have posed an urgent need for a sustainable urban planning approach that balances economic development, social equity and environmental protection. Cities such as Da Nang, Hoi An and some rural areas have pioneered the experimentation of ecological urban models, community tourism and smart villages. At the same time, Vietnam has actively learned from international experiences from Singapore, South Korea and the Netherlands. However, the application still faces many obstacles due to institutional and resource differences. Therefore, there is a need for systematic research to evaluate domestic models, analyze international lessons and propose sustainable urban development strategies suitable to the new context in Vietnam. Systemic research to: (1) Synthesize and evaluate typical sustainable development planning models in Vietnam, (2) Analyze relevant international lessons, (3) The role of digital economy in promoting indigenous cultural values and (4) Propose appropriate strategic directions for Vietnam towards sustainable, smart cities in the future./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Baurick, T. (2020, March 10). Pour it on: How Dutch cities are soaking up rain and reducing flooding. Climate Central. <https://www.climatecentral.org/partnership-journalism/pour-it-on-how-dutch-cities-are-soaking-up-rain-and-reducing-floodingclimatecentral.orgclimatecentral.org>.
2. Đỗ, H. (2022, December 18). Nâng chất lượng du lịch cộng đồng. Báo Đà Nẵng. <https://baodanang.vn/nang-chat-luong-du-lich-cong-dong-3054972.html> baodanang.vnbaodanang.vn.
3. EU Institutions. (2017). EU action for Smart Villages. European Union report, Publication date 12/04/2017.
4. Khoa, C. (2025, September 22). Đà Nẵng bắt đầu trở thành đô thị thông minh vươn tầm khu vực và quốc tế. VietnamPlus. <https://www.vietnamplus.vn/da-nang-but-pha-tro-thanh-do-thi-thong-minh-vuon-tam-khu-vuc-va-quoc-te-post1063201.vnp> vietnamplus.vnvietnamplus.vn.
5. Nhân Dân. (2024, September 6). Đề án thí điểm xây dựng “Làng thông minh” tại Bình Dương đạt kết quả tích cực. Báo Nhân Dân. <https://nhandan.vn/de-an-thi-diem-xay-dung-lang-thong-minh-tai-binh-duong-dat-ket-qua-tich-cuc-post828946.html> nhandan.vnnhandan.vn.

6. Singapore Land Authority (SLA). (2021, September 15). Press Release: SLA launches OneMap3D... [Press release]. https://www.sla.gov.sg/OneMap3D_launch sla.gov.sgsla.gov.sg.
7. Xuân, Q. (2024, May). Bàn về giải pháp thoát nước đô thị Đà Nẵng. Sài Gòn Giải Phóng. (Nguồn: Tạp chí Xây dựng) sgpp.org.vnsngpp.org.vn.
8. Singapore Land Authority (SLA). (2021). OneMap: Singapore's geospatial platform. Retrieved from <https://www.onemap.gov.sg>
9. Quek, B. (2011). GIS for urban planning in Singapore. Urban Redevelopment Authority (URA).
10. IMD. (2023). Smart City Index 2023. International Institute for Management Development. Retrieved from <https://www.imd.org>
11. Bee Smart City. (2020). Smart city strategies: Seoul case study. Retrieved from <https://www.beesmart.city>
12. Seoul Metropolitan Government. (2020). Open Data Plaza. Retrieved from <https://data.seoul.go.kr>
13. OPPLA. (2022). Rotterdam Climate Adaptation Strategy. Retrieved from <https://oppla.eu>
14. Climate Central. (2022). Green infrastructure in Rotterdam. Retrieved from <https://www.climatecentral.org>